

# Thực trạng năng lực giải quyết vấn đề của trẻ mẫu giáo 5 - 6 tuổi trong hoạt động khám phá khoa học tại Thành phố Hồ Chí Minh

Bùi Thị Giáng Hương\*<sup>1</sup>, Phạm Xuân Thanh<sup>2</sup>,  
Đỗ Chiêu Hạnh<sup>3</sup>

\* Tác giả liên hệ

<sup>1</sup> Email: btghuong@sgu.edu.vn

Trường Đại học Sài Gòn  
273 An Dương Vương, Quận 5,  
Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

<sup>2</sup> Email: thanh@ecoz.vn

Trường Đại học Đồng Nai  
Số 9, Lê Quý Đôn, thành phố Biên Hòa,  
tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

<sup>3</sup> Email: hanhdc@hcmue.edu.vn

Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh  
280 An Dương Vương, Quận 5,  
Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

**TÓM TẮT:** Năng lực giải quyết vấn đề là một năng lực cần thiết giúp trẻ mẫu giáo 5 - 6 tuổi thích ứng với môi trường mới, đặc biệt là thích ứng với lớp Một ở trường tiểu học. Trong Chương trình Giáo dục mầm non, khám phá khoa học là một hoạt động trong lĩnh vực phát triển nhận thức cho trẻ, mà năng lực giải quyết vấn đề của trẻ hình thành và phát triển đồng thời theo quá trình nhận thức của trẻ. Hoạt động khám phá khoa học là hoạt động tạo nhiều cơ hội phát triển năng lực này ở trẻ. Bài viết chỉ ra năng lực giải quyết vấn đề của trẻ và biểu hiện năng lực giải quyết vấn đề của trẻ mẫu giáo trong hoạt động khám phá khoa học. Thông qua phương pháp nghiên cứu quan sát, phỏng vấn, sử dụng bảng kiểm kê, bài viết đã đưa ra bức tranh thực trạng năng lực giải quyết vấn đề của trẻ mẫu giáo 5 - 6 tuổi ở một số trường mầm non tại Thành phố Hồ Chí Minh và đưa ra năm gợi ý nhằm nâng cao năng lực giải quyết vấn đề của trẻ mẫu giáo 5 - 6 tuổi trong hoạt động khám phá khoa học.

**TỪ KHÓA:** Năng lực giải quyết vấn đề, hoạt động khám phá khoa học, giáo dục, trẻ mẫu giáo 5 - 6 tuổi, Thành phố Hồ Chí Minh.

→ Nhận bài 20/4/2024 → Nhận bài đã chỉnh sửa 13/5/2024 → Duyệt đăng 15/6/2024.

DOI: <https://doi.org/10.15625/2615-8957/12410611>

## 1. Đặt vấn đề

Giải quyết vấn đề là một trong những năng lực chung cơ bản cần thiết cho mỗi người để tồn tại trong xã hội ở mọi thời đại. Năng lực giải quyết vấn đề là một năng lực cần thiết giúp trẻ mẫu giáo 5 - 6 tuổi thích ứng với môi trường biến đổi không ngừng, đặc biệt là thích ứng với môi trường học tập ở lớp Một. Các nhà giáo dục cho rằng, trẻ mẫu giáo có khuynh hướng thích giải quyết các vấn đề trẻ đang khám phá, tìm tòi trong các hoạt động khám phá khoa học. Ngay từ nhỏ, nếu trẻ được giáo dục năng lực giải quyết vấn đề thông qua các hoạt động khám phá khoa học thì lớn lên trẻ sẽ được trang bị các kiến thức một cách có hệ thống tốt hơn để lựa chọn đúng đắn các giải pháp không chỉ cho bản thân, gia đình mà còn cho địa phương, đất nước, trước hết giúp trẻ có thể giải quyết được các vấn đề ở lớp Một.

Hoạt động khám phá khoa học là hoạt động khám phá bí ẩn của tự nhiên, khám phá những điều mới lạ và phát hiện ra nhiều điều ẩn giấu, bí mật trong thế giới tự nhiên... Hoạt động khám phá là hoạt động nhằm cung cấp cho trẻ kiến thức khoa học, hình thành, phát triển năng lực nhận thức và năng lực của thế kỉ XXI, trong đó bao gồm năng lực giải quyết vấn đề. Thông qua quá trình nhận thức về các sự vật hiện tượng xung quanh, năng lực giải quyết vấn đề của trẻ được hình thành và

phát triển [1]. Giáo viên tổ chức hoạt động khám phá khoa học đa dạng, tạo ra nhiều tình huống và các vấn đề phù hợp với lứa tuổi mẫu giáo để giúp trẻ tham gia vào giải quyết các vấn đề. Từ đó, trẻ được phát triển năng lực giải quyết vấn đề, góp phần thích ứng với môi trường học tập trong tương lai ở trường tiểu học. Vậy làm thế nào nuôi dưỡng niềm đam mê khám phá khoa học của trẻ em và làm thế nào để phát triển năng lực giải quyết vấn đề cho trẻ? Đó là câu hỏi đặt ra cho các nhà làm giáo dục. Mục đích của bài viết nghiên cứu thực trạng năng lực giải quyết vấn đề của trẻ mẫu giáo 5 - 6 tuổi trong hoạt động khám phá khoa học ở trường mầm non tại Thành phố Hồ Chí Minh nhằm gợi những hướng nghiên cứu về giáo dục năng lực giải quyết vấn đề cho trẻ mẫu giáo 5 - 6 tuổi trong hoạt động khám phá khoa học tại trường mầm non.

## 2. Nội dung nghiên cứu

### 2.1. Phương pháp nghiên cứu

*Phương pháp nghiên cứu lí luận:* Tác giả phân tích tổng hợp các công trình nghiên cứu về năng lực giải quyết vấn đề của trẻ mầm non, hoạt động khám phá khoa học cho trẻ mầm non.

*Phương pháp nghiên cứu thực tiễn:* Đối tượng nghiên cứu: Tác giả tiến hành đánh giá năng lực giải quyết vấn

đề của trẻ mẫu giáo 5 - 6 tuổi ở 15 trường mầm non trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Lựa chọn cỡ mẫu khảo sát: Với tổng số 519 trẻ của 15 trường, dựa theo công thức của Yamane (1967):

$$n = \frac{N}{1 + N.e^2} = \frac{519}{1 + 519 \times 0,05^2} = 225,9 \text{ làm tròn } 226.$$

Cỡ mẫu khảo sát được xác định là  $n=226$  trẻ.

Về định lượng: Tác giả sử dụng bảng kiểm đánh giá năng lực giải quyết vấn đề và phiếu đánh giá sản phẩm hoạt động của trẻ, xây dựng theo tiêu chí và thang đánh giá.

Về định tính: Tác giả tiến hành dự giờ và quan sát 22 hoạt động khám phá khoa học tại trường mầm non, phỏng vấn 15 giáo viên mầm non.

Về phương pháp xử lý dữ liệu: Sử dụng phần mềm SPSS 20.0 với thống kê mô tả điểm trung bình, độ lệch chuẩn, kiểm định mẫu độc lập t, kiểm định Levene.

## 2.2. Kết quả nghiên cứu

### 2.2.1. Lí luận về năng lực giải quyết vấn đề của trẻ mẫu giáo 5 - 6 tuổi trong hoạt động khám phá khoa học

#### a. Một số khái niệm cơ bản

*Năng lực giải quyết vấn đề của trẻ mẫu giáo 5 - 6 tuổi:* Theo tác giả Theo Bernd Meier, Nguyễn Văn Cường (2016) cho rằng: “Năng lực là khả năng thực hiện thành công và có trách nhiệm các nhiệm vụ, giải quyết các vấn đề trong các tình huống xác định, cũng như các tình huống thay đổi trên cơ sở huy động tổng hợp các kiến thức, kĩ năng và thuộc tính tâm lí khác như động cơ, ý chí, quan niệm, giá trị,... suy nghĩ thấu đáo và sự sẵn sàng hành động” [2, tr.68]. Giải quyết vấn đề là những gì trẻ thực hiện được khi trẻ có một mục tiêu và không biết đạt được mục tiêu ấy như thế nào. Vì vậy, dựa vào kinh nghiệm của bản thân, trẻ thực hiện giải quyết vấn đề [3]. Năng lực giải quyết vấn đề là một năng lực riêng lẻ để tham gia vào quá trình xử lý nhận thức để hiểu và giải quyết các tình huống vấn đề.

Trong nghiên cứu này, khái niệm năng lực giải quyết vấn đề của trẻ được hiểu là khả năng thực hiện có kết quả những hành động diễn ra ở nhiều mức độ khác nhau bằng cách vận dụng vốn kinh nghiệm sống, những kiến thức, kĩ năng có được vào việc tìm ra cách thức trả lời cho một câu hỏi, một bài tập, một trò chơi, một tình huống có vấn đề diễn ra trong các hoạt động học tập và sinh hoạt hằng ngày của trẻ với thái độ tích cực.

*Hoạt động khám phá khoa học của trẻ mầm non:* Theo tác giả Jang, Y.S., hoạt động khám phá khoa học là cách thức trẻ tìm hiểu những kinh nghiệm trong cuộc sống hằng ngày. Thông qua đó, trẻ giải quyết một cách sáng tạo bằng tính tò mò bẩm sinh những vấn đề diễn ra xung quanh trẻ [4].

Challie, C., & Britain, L. (2003), Nguyễn Thị Thanh Thủy cho rằng, hoạt động khám phá khoa học của trẻ

5 - 6 tuổi là hoạt động đòi hỏi trẻ phải huy động tối đa các giác quan để thực hiện quá trình khám phá nhằm trẻ đi tìm câu trả lời cho những thắc mắc của trẻ về thế giới xung quanh [5], [6]. Kết quả của hoạt động khám phá khoa học đem lại cho trẻ kiến thức khoa học đơn giản, sơ đẳng phù hợp với độ tuổi bằng các hoạt động thử nghiệm, sáng tạo, giải quyết vấn đề thông qua trò chơi trẻ tìm hiểu về thế giới xung quanh.

Như vậy, “Hoạt động khám phá khoa học” của trẻ mầm non được hiểu là hoạt động nhận thức nhằm chiếm lĩnh hệ thống tri thức, là quá trình tìm tòi, phát hiện, khám phá thế giới xung quanh bằng quan sát, so sánh, phân loại, thử nghiệm, dự đoán, suy luận, thảo luận, giải quyết vấn đề, đưa ra quyết định, kết luận tăng hiểu biết của cá nhân.

#### b. Biểu hiện năng lực giải quyết vấn đề của trẻ mẫu giáo 5 - 6 tuổi trong hoạt động khám phá khoa học

Năng lực giải quyết vấn đề được nảy sinh khi gặp tình huống có vấn đề trong hoạt động khám phá khoa học của trẻ. Độ tuổi có nhạy cảm trong cách xử lý các tình huống vấn đề nhất là chính là trẻ 5 - 6 tuổi. Giáo viên thường giao cho trẻ các thử thách trí tuệ để trẻ giải quyết trong các hoạt động khám phá khoa học. Trong quá trình nỗ lực thực hiện nhiệm vụ thử thách ấy, trẻ đưa được nhiều chiến lược mới, nhiều phương án mới giải quyết vấn đề nhằm khám phá ra khái niệm mới, phát hiện kiến thức khoa học mới cho bản thân. Các vấn đề trong hoạt động khám phá khoa học của trẻ không phải là những vấn đề khoa học nghiêm trọng hay to lớn của người lớn. Đối với trẻ mẫu giáo 5 - 6 tuổi, tất cả những vấn đề trẻ giải quyết đơn giản chỉ là một câu hỏi, tình huống, vấn đề mà giáo viên yêu cầu vừa tầm nhận thức của trẻ.

Quá trình giải quyết vấn đề là quá trình đi từ tình huống có vấn đề, vượt qua các trở ngại, tìm ra phương án giải quyết một vấn đề đến chỗ tổ chức thực hiện quyết định giải quyết vấn đề. Polya đề nghị quá trình tổ chức thực hiện giải quyết vấn đề gồm 05 giai đoạn: Tìm hiểu vấn đề, xác định vấn đề, đưa ra những giả thuyết khác nhau để giải quyết vấn đề, xem xét hệ quả của từng giả thuyết dưới ánh sáng của những kinh nghiệm trước đây, thử nghiệm giải pháp thích hợp nhất [7].

Qua các nghiên cứu cho thấy, biểu hiện của năng lực giải quyết vấn đề của trẻ trong hoạt động khám phá khoa học gồm: 1/ Nhận biết được tình huống có vấn đề; 2/ Tìm kiếm, thu thập thông tin đến vấn đề; 3/ Tìm kiếm phương án giải quyết vấn đề; 4/ Tự đánh giá kết quả giải quyết vấn đề [8].

Trẻ nhận biết được tình huống có vấn đề: Những vấn đề trẻ mẫu giáo 5 - 6 tuổi trẻ gặp là những vấn đề diễn ra trong cuộc sống thực của trẻ một cách tự nhiên. Vấn đề là những tình huống khó khăn mà trẻ chưa từng gặp phải và cảm thấy chưa được chuẩn bị để giải quyết. Mỗi tình huống mới mà trẻ gặp trong quá trình khám phá

khoa học trẻ đều có thể nhận biết, phát hiện được vấn đề. Trẻ hiểu được bản thân đang gặp phải những tình huống có vấn đề và ý thức được sự khó khăn mà những vấn đề mang lại cho mình.

Trẻ tìm kiếm, thu thập thông tin đến vấn đề: Khi nhận diện được tình huống có vấn đề, trẻ quan tâm và mong muốn được thử sức giải quyết các vấn đề trên thực tiễn khám phá khoa học. Bằng kinh nghiệm của bản thân kết hợp với việc sử dụng các giác quan, trẻ vận dụng vào việc tìm kiếm các dữ kiện và thu thập thông tin liên quan đến vấn đề cần giải quyết trong hoạt động khám phá khoa học.

Trẻ tìm kiếm phương án giải quyết vấn đề: Biểu hiện cơ bản của năng lực giải quyết vấn đề của trẻ 5 - 6 tuổi chính là tìm kiếm và đề xuất các ý tưởng để giải quyết vấn đề đặt ra cho trẻ trong khi khám phá khoa học. Dựa trên các thông tin về các sự vật, hiện tượng thu thập được, trẻ sử dụng các thao tác tư duy xử lý thông tin có được và tiến hành phân tích những mâu thuẫn chứa đựng trong tình huống có vấn đề, sau đó so sánh, phân loại, sắp xếp và tìm hiểu các đối tượng trong mối liên hệ với nhau để đưa ra cách giải quyết vấn đề phù hợp. Để giải quyết được vấn đề, trẻ phải có vốn kiến thức nhất định về đối tượng trực tiếp hoặc gián tiếp được nói đến, trẻ phải nghĩ ra cách thức mới phù hợp với trẻ. Trẻ tự xem xét các điều kiện, cân nhắc, tự lựa chọn phương án giải quyết tốt nhất và đưa ra quyết định cuối cùng mang tính khả thi và hiệu quả để giải quyết vấn đề khoa học.

Trẻ tiến hành thực hiện giải quyết vấn đề: Sau khi quyết định đã lựa chọn phương án giải quyết vấn đề, trẻ tiến hành thực hiện phương án giải quyết vấn đề đặt ra một cách nhanh chóng, có hiệu quả. Trẻ lên kế hoạch

và phân công nhau trong nhóm để tiến hành từ khâu để giải quyết vấn đề nếu cần thực hiện theo nhóm để cả nhóm cùng tìm ra một đáp án khoa học nào đó cho vấn đề khoa học mà trẻ đang tìm hiểu; hoặc nếu vấn đề nằm trong khả năng cá nhân giải quyết, trẻ sắp xếp các công việc để thực hiện theo phương án đã chọn.

Trẻ tự đánh giá kết quả giải quyết vấn đề: Trẻ 5 - 6 tuổi có thể đưa ra nhận xét, đánh giá về kết quả giải quyết vấn đề của mình, của nhóm bạn trong các hoạt động khám phá khoa học. Đối với một số vấn đề phức tạp, trẻ gặp khó khăn trong việc tự đánh giá kết quả giải quyết vấn đề các hoạt động khám phá khoa học, lúc này trẻ đánh giá dựa trên sự hỗ trợ của giáo viên.

*c. Tiêu chí và thang đo đánh giá năng lực giải quyết vấn đề của trẻ mẫu giáo 5 - 6 tuổi trong hoạt động khám phá khoa học*

Căn cứ vào Chương trình Giáo dục mầm non [1] và cấu trúc quá trình giải quyết vấn đề, biểu hiện năng lực giải quyết vấn đề của trẻ trong hoạt động khám phá khoa học, tiêu chí và thang đo Rubric đánh giá năng lực giải quyết vấn đề của trẻ được xác định như sau (xem Bảng 1).

Công cụ đánh giá: Để đánh giá năng lực giải quyết vấn đề của trẻ, tác giả sử dụng 05 bài tập khảo sát có mức độ khó tăng dần từ những bài tập nhận ra vấn đề về các đối tượng ở các dấu hiệu bên ngoài cho đến những bài tập phải dựa vào những đặc điểm về bản chất bên trong của sự vật.

Cách tính điểm: Đánh giá năng lực giải quyết vấn đề mỗi trẻ dựa trên biểu hiện của từng tiêu chí đánh giá. Điểm được tính theo bốn mức độ, cụ thể như sau: Mức 1 - Kém: 0 điểm; mức 2 - Trung bình: 1 điểm; mức 3 - Khá:

**Bảng 1: Rubric đánh giá năng lực giải quyết vấn đề của trẻ mẫu giáo 5 - 6 tuổi**

Tiêu chí	Mức 1 (0 điểm)	Mức 2 (1 điểm)	Mức 3 (2 điểm)	Mức 4 (3 điểm)
1. Trẻ nhận biết được tình huống có vấn đề trong hoạt động khám phá khoa học	Trẻ không nhận ra được tình huống có vấn đề	Trẻ nhận ra được tình huống có vấn đề nhưng diễn tả chưa đầy đủ	Trẻ nhận ra tình huống có vấn đề, diễn tả vấn đề đầy đủ hơn nhưng chậm, phải nhờ sự hướng dẫn của giáo viên	Trẻ tự nhận ra được tình huống có vấn đề và nêu được vấn đề một cách đầy đủ, nhanh nhạy
2. Trẻ tìm kiếm, thu thập thông tin liên quan đến vấn đề cần giải quyết	Trẻ không quan tâm, không nêu được các thông tin liên quan đến vấn đề	Trẻ nêu chưa đầy đủ các thông tin liên quan đến vấn đề	Trẻ nêu đầy đủ các thông tin liên quan nhưng chậm	Trẻ nêu đầy đủ các thông tin liên quan chính xác, khoa học, nhanh nhạy
3. Trẻ tìm kiếm phương án giải quyết vấn đề	Trẻ không tìm ra được phương án giải quyết vấn đề	Trẻ có đề xuất được phương án giải quyết vấn đề nhưng lúng túng, chưa đầy đủ nội dung	Trẻ đề xuất được phương án giải quyết vấn đề mang tính khả thi nhưng còn chậm và phải có sự hướng dẫn của giáo viên	Trẻ đề xuất được phương án giải quyết vấn đề đầy đủ, chính xác, có khả thi, có sáng tạo và nhanh
4. Trẻ tiến hành thực hiện giải quyết vấn đề	Trẻ không nhớ tuần tự các bước trong phương án giải quyết vấn đề và không giải quyết được vấn đề	Trẻ lúng túng với trình tự các bước của phương án khi thực hiện giải quyết vấn đề	Trẻ thực hiện giải quyết vấn đề theo phương án lựa chọn nhưng còn chậm và phải có sự hướng dẫn của giáo viên	Trẻ thực hiện giải quyết vấn đề theo phương án lựa chọn đầy đủ, chính xác
5. Trẻ tự đánh giá được kết quả giải quyết vấn đề	Trẻ không tự đánh giá kết quả giải quyết vấn đề	Trẻ chưa trình bày được chính xác ưu điểm và hạn chế của kết quả thực hiện	Trẻ nêu được chính xác ưu điểm và hạn chế của kết quả thực hiện, nhưng phải nhờ sự hỗ trợ của giáo viên	Trẻ nêu chính xác ưu điểm, hạn chế của kết quả thực hiện, rút ra được kiến thức khoa học cần học.

2 điểm; mức 4 -Tốt: 3 điểm. Với thang đo Likert 4 mức khoảng cách giữa các mức là:  $k = \frac{n-1}{n} = \frac{4-1}{4} = 0,75$  độ,

Mức 1 có điểm trung bình nằm trong khoảng từ 0 đến 0,75 điểm; mức 2 có điểm trung bình nằm trong khoảng từ 0,76 đến 1,50 điểm; mức 3 có điểm trung bình nằm trong khoảng từ 1,51 đến 2,25 điểm; mức 4 có điểm trung bình nằm trong khoảng từ 2,26 đến 3,00 điểm. Như vậy, ta có điểm tổng 5 tiêu chí, thấp nhất là 0 điểm và cao nhất là 15 điểm. Mức độ năng lực giải quyết vấn đề của trẻ mẫu giáo 5 - 6 tuổi được tính cụ thể như sau: Mức 1 - Kém (Trẻ đạt từ 0 đến 3,75 điểm): Trẻ không nhận ra được tình huống có vấn đề. Trẻ không lập được kế hoạch và các bước tiên hành giải quyết vấn đề, không xác định được vấn đề cần giải quyết và không cố gắng thực hiện cho nên trẻ nhanh bỏ cuộc. Mức 2 - Trung bình (Trẻ đạt từ 3,76 đến 7,50 điểm): Trẻ nhận biết được tình huống có vấn đề, mong muốn giải quyết vấn đề. Tuy nhiên, trẻ chưa tự quyết định lựa chọn cách phù hợp để giải quyết và trẻ chưa đánh giá được kết quả của mình và bạn. Mức 3 - Khá (Trẻ đạt từ 7,51 đến 11,25 điểm): Trẻ nhận biết được tình huống có vấn đề, mong muốn giải quyết vấn đề. Trẻ tự quyết định lựa chọn cách phù hợp để giải quyết. Tuy nhiên, trẻ chưa đánh giá được kết quả của mình và bạn. Mức 4 - Tốt (Trẻ đạt từ 11,26 điểm đến 15 điểm): Trẻ nhận biết được tình huống có vấn đề, đưa ra được ý tưởng để giải quyết vấn đề và trẻ biết vận dụng vốn kinh nghiệm có trong cuộc sống của bản thân để giải quyết tình huống có vấn đề.

**2.2.2. Thực trạng năng lực giải quyết vấn đề của trẻ mẫu giáo 5 - 6 tuổi trong hoạt động khám phá khoa học**

*a. Đánh giá chung về năng lực giải quyết vấn đề của trẻ mẫu giáo 5 - 6 tuổi*

Thông qua 5 bài tập khảo sát năng lực giải quyết vấn đề của trẻ, dựa trên tiêu chí và thang đánh giá ở trên, tác giả đánh dấu và cho điểm các biểu hiện năng lực giải quyết vấn đề của trẻ vào bảng kiểm đánh giá năng lực giải quyết vấn đề của trẻ theo Rubric. Kết quả ghi nhận được ở Bảng 2 cho thấy, điểm trung bình năng lực giải quyết vấn đề của trẻ mẫu giáo 5 - 6 tuổi là 6,07, đạt mức độ 2-Trung bình. Mức ý nghĩa Sig kiểm định t là  $0,00 < 0,05$ , nghĩa là điểm trung bình có ý nghĩa về mặt thống kê. Quan sát quá trình học của trẻ trong giờ học khám phá khoa học, tiêu chí 1 và 2 trẻ sử dụng tri giác để nhận biết các đối tượng và nhận diện vấn đề của các tình huống diễn ra trong quá trình khám phá. Sau đó, trẻ có sử dụng thao tác so sánh để tìm tòi một đối tượng nào đó, nhưng thao tác phân loại trẻ sử dụng hạn chế, dẫn đến việc giải quyết vấn đề ở tiêu chí 3 bị ảnh hưởng. Trẻ không có khả năng khái quát hóa để đưa ra phương án giải quyết vấn đề, hay không thể rút ra quyết định lựa chọn phương án nào một cách chính

xác. Xem xét theo cụm địa bàn khu vực, năng lực giải quyết vấn đề của trẻ ở từng cụm không có sự khác biệt (xem Bảng 3).

Bảng 3 cho thấy, điểm trung bình của trẻ ở cụm địa bàn khu vực nội thành, đô thị mới, ngoại thành trung tâm mặc dù có chênh lệch chút ít nhưng điểm trung bình cả ba cụm đều nằm trong khung điểm của mức độ 2 - Trung bình. Kiểm định Levene mức ý nghĩa Sig. đều lớn hơn 0,05, không có sự khác biệt điểm trung bình năng lực giải quyết vấn đề của trẻ ở các cụm khu vực (xem Bảng 4). Đặc điểm phát triển giáo dục, trình độ dân trí của cụm khu vực không ảnh hưởng đến năng lực giải quyết vấn đề của trẻ.

Xem xét năng lực khám phá khoa học của trẻ theo giới tính (xem Bảng 5).

Điểm trung bình năng lực giải quyết vấn đề của nhóm trẻ nam và nhóm trẻ nữ đạt mức điểm mức 2-Trung bình. Kiểm định Levene cho thấy giá trị  $p = 0,13 > 0,05$ , chứng tỏ phương sai giữa hai nhóm bằng nhau,  $Sig.=0,90 > 0,05$ , nghĩa là không khác biệt đáng kể ở

**Bảng 2: Năng lực giải quyết vấn đề của trẻ mẫu giáo 5 - 6 tuổi trong hoạt động khám phá khoa học**

Điểm trung bình	Độ lệch chuẩn	Kiểm định t dựa trên hệ số trung bình	
		Giá trị t	Mức ý nghĩa Sig
6,07	3,04	29,9	0,00

**Bảng 3: Điểm trung bình năng lực giải quyết vấn đề của trẻ mẫu giáo 5 - 6 tuổi theo cụm khu vực**

Cụm khu vực	Số lượng trẻ	Điểm trung bình	Độ lệch chuẩn
Nội thành trung tâm	68	7,3	3,2
Đô thị mới	76	6,2	2,5
Ngoại thành	82	4,7	2,8

**Bảng 4: Kiểm định Levene năng lực giải quyết vấn đề của trẻ mẫu giáo 5 - 6 tuổi theo cụm khu vực**

Cụm khu vực	Nội thành trung tâm - Đô thị mới	Nội thành trung tâm - Ngoại thành	Đô thị mới - Ngoại thành
Sig.	0,16	0,94	0,31

**Bảng 5: Năng lực giải quyết vấn đề của trẻ mẫu giáo 5 - 6 tuổi theo giới tính**

Giới tính	Số lượng trẻ	Điểm trung bình	Độ lệch chuẩn	Kiểm định Levene	
				P	Sig
Nam	105	6,72	2,95	0,13	0,90
Nữ	121	5,50	3,05		

năng lực giải quyết vấn đề của nhóm nam và nữ.

*b. Đánh giá năng lực giải quyết vấn đề của trẻ ở từng bài tập*

*Kết quả định lượng năng lực giải quyết vấn đề của trẻ mẫu giáo 5 - 6 tuổi ở từng bài tập.*

Bảng 6 cho thấy số lượng trẻ thực hiện bài tập 1 nhiều nhất ở mức 2 (chiếm 40,2%), mức 1 chỉ có 11 bé là vì các bé đều đạt ở ở mức 3,4 chiếm tỉ lệ lần lượt là 25,66%, 24,77%. Bài tập 1 có đối tượng thân thuộc nên trẻ dễ dàng nhận ra đặc điểm của đối tượng và phân biệt đối tượng khác. Trẻ đã có kiến thức chung về chúng nên thực hiện giải quyết vấn đề bài tập yêu cầu một cách dễ dàng.

Đến bài tập 2, số lượng trẻ tập trung ở mức 2 tăng và giảm mức 4, trẻ biết tìm kiếm thông tin cho việc giải quyết vấn đề, giải thích về cách thức thực hiện và thực hiện giải quyết vấn đề mà chưa biết cách đánh giá kết quả giải quyết vấn đề. Trẻ gặp khó khăn nên ở mức 4 có 14/226 trẻ chia sẻ nhận xét của trẻ về kết quả giải quyết vấn đề.

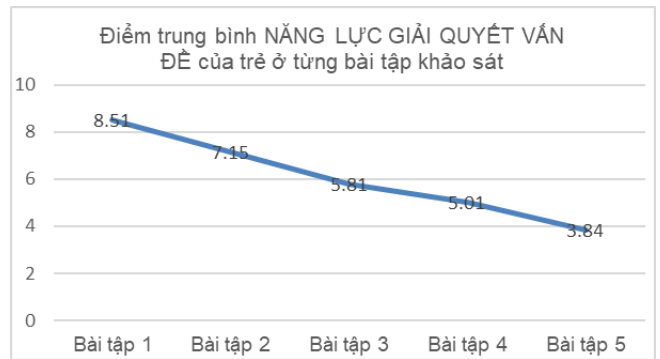
Kết quả ở bài tập 3,4,5 cho thấy, mức độ năng lực giải quyết vấn đề của trẻ thấp hơn hẳn so với hai bài tập đầu. Mức độ 4 chỉ có 7/226 trẻ thực hiện được trong bài tập 3 và 4; ở bài tập 5, số lượng giảm chỉ còn 2/226 trẻ đạt mức độ 4. Hầu hết số lượng trẻ đều đang ở mức độ 1, đặc biệt là bài tập 5 tỉ lệ mức độ chiếm 45,13%, trẻ chưa

**Bảng 6: Mức độ năng lực giải quyết vấn đề của trẻ mẫu giáo 5 - 6 tuổi ở từng bài tập (n=226)**

Bài tập	Mức độ năng lực giải quyết vấn đề							
	Mức 1		Mức 2		Mức 3		Mức 4	
	Tần số	Tỷ lệ %	Tần số	Tỷ lệ %	Tần số	Tỷ lệ %	Tần số	Tỷ lệ %
BT1	11	4,8	91	40,2	58	25,66	56	24,77
BT2	31	13,7	111	49,1	70	30,79	14	6,19
BT3	64	28,3	94	41,6	57	25,22	7	3,09
BT4	88	38,9	86	38,05	45	19,91	7	3,09
BT5	102	45,13	22	9,73	01	0,44	2	0,88

**Bảng 7: Kiểm định điểm trung bình năng lực giải quyết vấn đề của trẻ mẫu giáo 5 - 6 tuổi ở từng bài tập**

Bài tập	Điểm trung bình	Độ lệch chuẩn	Kiểm định một mẫu độc lập t	
			T	Sig.(2-tailed)
Bài tập 1	8,51	3,61	35,45	0,00
Bài tập 2	7,15	3,07	34,97	0,00
Bài tập 3	5,81	3,21	27,17	0,00
Bài tập 4	5,01	3,17	23,73	0,00
Bài tập 5	3,84	2,60	22,20	0,00



*Hình 1: Điểm trung bình năng lực giải quyết vấn đề của trẻ mẫu giáo 5 - 6 tuổi ở từng bài tập*

biết nhận ra vấn đề cần giải quyết, loay hoay cách thực hiện bài tập. Ba bài tập cuối tăng dần mức độ khó đối với trẻ, trẻ thường thực hiện hành động giải quyết vấn đề một cách ngẫu nhiên, cảm tính, chẳng hạn như yêu cầu trẻ chọn đối tượng khác các đối tượng còn lại về đặc điểm bên trong, trẻ thực hiện chọn đối tượng nhưng lại không phải là đối tượng có đặc điểm khác với ba đối tượng còn lại, trẻ chưa phân biệt dấu hiệu bản chất của các đối tượng. Do đó, điểm trung bình của từng bài tập giảm dần theo mức độ khó của bài tập, cụ thể ở Hình 1.

*Kết quả kiểm định năng lực giải quyết vấn đề của trẻ mẫu giáo 5 - 6 tuổi ở từng bài tập*

Kết quả đánh giá từ bảng kiểm năng lực giải quyết vấn đề của trẻ ở Bảng 7 cho thấy, bài tập 1 trẻ đạt điểm trung bình là 8,51 nằm ở mức độ 3- Khá, bài tập 5 trẻ có điểm trung bình là 3,84 nằm ở mức độ 2 - Trung bình. Bài tập đầu tiên mức độ của bài nằm ở mức độ trẻ chỉ nhận diện vấn đề thông qua các dấu hiệu bên ngoài, các bài tập sau đó tăng dần độ khó về đối tượng không còn quen thuộc, các đặc điểm nhận diện là dấu hiệu bên trong. Điều này làm trẻ lúng túng không phân loại, khái quát được thông tin thu thập, ảnh hưởng đến việc trẻ xác định được phương án giải quyết vấn đề. Do đó, mức độ năng lực giải quyết vấn đề của trẻ trong 05 bài tập từ mức 3 giảm xuống mức 2 nhưng điểm trung bình mỗi bài tập giảm dần, bài tập 5 giảm điểm đến mức gần mức 1. Kiểm định mẫu độc lập t, giá trị Sig. = 0,00 < 0,05, có sự khác biệt về điểm trung bình ở từng bài tập.

*Kết quả định tính năng lực giải quyết vấn đề của trẻ mẫu giáo 5 - 6 tuổi ở từng bài tập*

Qua quan sát trong giờ học khám phá khoa học, khi giáo viên mầm non đặt câu hỏi cho trẻ tìm kiếm và thu thập thông tin, trẻ chỉ thu thập thông tin về đối tượng từ sách, tranh ảnh, trò chuyện với nhau khi giáo viên mầm non gợi mở, cho phép sử dụng sách, tranh ảnh, hay nói chuyện về đối tượng; nguyên nhân trẻ sợ bị giáo viên mầm non trách nếu trẻ lấy hoặc chạm vào sách, tranh ảnh khi chưa cho phép. Việc đề xuất và lựa chọn phương án giải quyết vấn đề, trẻ gặp khó khăn bởi khả năng khái quát hóa các đối tượng theo dấu hiệu khác

nau, lí do trẻ ít được rèn luyện và vốn kinh nghiệm hạn chế.

Tóm lại, mức độ năng lực giải quyết vấn đề của trẻ không cao do trẻ chưa thật sự tự do, tự chủ động trong quá trình tham gia hoạt động; kiến thức và kĩ năng chưa được cung cấp và rèn luyện nhiều. Vốn kinh nghiệm của trẻ tích lũy còn hạn chế. Giáo viên mầm non chưa tạo điều kiện cho trẻ có cơ hội nhận xét, thảo luận, đề xuất ý tưởng và ra quyết định để thực hiện giải quyết vấn đề, thể hiện sự hiểu biết và chia sẻ với nhau, dẫn tới trẻ có thói quen chờ đợi giáo viên đưa kết quả.

### **2.3. Một số gợi ý đề xuất nâng cao năng lực giải quyết vấn đề của trẻ mẫu giáo 5 - 6 tuổi trong hoạt động khám phá khoa học**

#### **2.3.1. Tích lũy vốn kinh nghiệm cho trẻ về các sự vật, hiện tượng trong các hoạt động khám phá khoa học**

Đề trẻ nhận diện được vấn đề và giải quyết vấn đề trong các hoạt động khám phá khoa học, đòi hỏi trẻ phải có vốn hiểu biết và kinh nghiệm nhất định. Do đó, giáo viên cần tăng cường kiến thức, kinh nghiệm phong phú về thế giới xung quanh làm cơ sở giúp trẻ có khả năng giải quyết vấn đề xảy ra liên quan đến các sự vật, hiện tượng xung quanh. Giáo viên cung cấp và mở rộng kiến thức cho trẻ về các đối tượng trong thế giới xung quanh trẻ thông qua quan sát. Giáo viên cần cho trẻ biết mục đích của việc quan sát qua từng hoạt động khám phá khoa học cụ thể để giúp trẻ dễ dàng nhận biết được đặc điểm cơ bản của đối tượng. Giáo viên cần lựa chọn đối tượng quan sát có tính chất đại diện, với các dấu hiệu đặc trưng nổi bật để cung cấp cho trẻ. Giáo viên khuyến khích trẻ sử dụng các giác quan vào việc quan sát. Trẻ thu nhận thông tin về đối tượng quan sát bằng tri giác trực tiếp và các nhân tố khác có liên quan đến đối tượng. Từ đó, trẻ có được các biểu tượng về các đặc điểm và mối liên hệ của các sự vật, hiện tượng, là tiền đề cho việc thực hiện giải quyết vấn đề.

#### **2.3.2. Tổ chức các hoạt động khám phá khoa học qua học tập trải nghiệm**

Các hoạt động khám phá khoa học được tổ chức bằng các trải nghiệm thực tế như các hoạt động thí nghiệm, các hoạt động tham quan (tham quan nông trại, siêu thị, công viên, nhà máy, làng nghề, viện bảo tàng, các di tích, danh lam thắng cảnh...), các hoạt động lao động, gắn những kiến thức lí thuyết với thực hành của trẻ, trẻ học thông qua làm, từ đó có nhiều vấn đề học tập được đặt ra cho trẻ để giải quyết nhiệm vụ. Tùy theo điều kiện, tình hình thực tế của trường sở tại, giáo viên mầm non lựa chọn các hoạt động trải nghiệm đạt hiệu quả. Đồng thời, giáo viên mầm non huy động các nguồn lực giúp đỡ, hỗ trợ từ phía gia đình, nhà trường và xã hội để thực hiện các hoạt động khám phá khoa học theo hướng trải nghiệm đạt mục đích phát triển năng lực giải quyết vấn đề cho trẻ.

#### **2.3.3. Tổ chức các hoạt động khám phá khoa học qua dạy học tình huống có vấn đề**

Các hoạt động khám phá khoa học được tổ chức qua dạy học theo tình huống có vấn đề nghĩa là được tổ chức theo những chủ đề gắn với các tình huống thực tiễn của cuộc sống của trẻ. Trong đó, trẻ vận dụng linh hoạt những kiến thức và kĩ năng sẵn có giải quyết vấn đề gắn với thực tiễn. Giáo viên mầm non tổ chức, hướng dẫn trẻ giải quyết các tình huống có vấn đề nảy sinh qua hoạt động khám phá khoa học dưới hình thức học và hình thức chơi.

Giáo viên mầm non cần lựa chọn nội dung các tình huống liên quan đến các sự vật, hiện tượng diễn ra trong gia đình, trường mầm non, những nơi gần gũi với trẻ mà các em quan sát được, khuyến khích trẻ chia sẻ những tình huống gặp phải trong cuộc sống gần gũi. Các tình huống giáo viên mầm non đưa ra dạy học cho trẻ phải chứa đựng mâu thuẫn giữa vốn kiến thức, kĩ năng đã có với nhiệm vụ cần giải quyết, kích thích trí tò mò, ham hiểu biết và nảy sinh nhu cầu giải quyết vấn đề ở trẻ. Đồng thời, tình huống có vấn đề để trẻ giải quyết có khả năng gợi ra nhiều hướng, nhiều cách giải quyết vấn đề cho trẻ tư duy đa chiều. Giáo viên khuyến khích trẻ phân tích tình huống có vấn đề, chỉ ra những đặc điểm của tình huống ở dạng cụ thể; tạo cơ hội trẻ trao đổi, thảo luận và đề xuất các phương án giải quyết khác nhau.

#### **2.3.4. Tổ chức các hoạt động khám phá khoa học qua dạy học dự án**

Các dự án khám phá khoa học là các hoạt động khám phá khoa học gắn với thực tiễn cuộc sống của trẻ. Khi tổ chức hoạt động khám phá khoa học bằng các dự án, trẻ được tham gia vào các giai đoạn giải quyết vấn đề của dự án qua đó phát triển năng lực giải quyết vấn đề cho trẻ. “Trong dạy học theo dự án, người học tự lực thực hiện một nhiệm vụ học tập phức hợp, có sự kết hợp giữa lí thuyết và thực hành, tạo ra các sản phẩm có thể giới thiệu. Làm việc nhóm là hình thức làm việc cơ bản của dạy học theo dự án” [2, tr.162]. Các dự án khám phá khoa học có tính tích hợp của kiến thức của các lĩnh vực khác nhau để giải quyết vấn đề mang tính phức hợp, gắn với thực tiễn cuộc sống của trẻ, làm trẻ hứng thú tham gia vào giải quyết vấn đề, phát huy vai trò của cá nhân, rèn luyện khả năng hoạt động, tương tác nhóm, trẻ biết phân công các nhiệm vụ cụ thể và tham gia vào các giai đoạn, giải quyết các nhiệm vụ học tập của dự án.

#### **2.3.5. Xây dựng môi trường hoạt động khám phá khoa học làm nảy sinh nhu cầu giải quyết vấn đề ở trẻ**

Môi trường tổ chức hoạt động khám phá khoa học có vai trò quan trọng trong việc phát triển năng lực giải quyết vấn đề. Một môi trường tổ chức hoạt động khám phá khoa học đa dạng, hấp dẫn, an toàn, phát huy tính

tích cực của trẻ, giúp các em có cơ hội tiếp xúc, khám phá các nguyên vật liệu, đồ dùng, dụng cụ phong phú, đa dạng, từ đó thúc đẩy sự tò mò tự nhiên của trẻ, kích thích trẻ phát hiện vấn đề, nảy sinh mong muốn giải quyết vấn đề. Môi trường tổ chức hoạt động khám phá khoa học bao gồm: 1/ Môi trường vật chất (như không gian, địa điểm, phương tiện) mang nét đặc thù và có tính mở, xây dựng theo hướng hiện đại, tạo cơ hội cho trẻ được trải nghiệm khám phá khoa học và nhận diện được vấn đề và quan tâm, mong muốn giải quyết vấn đề đó; 2/ Môi trường tinh thần (như tính tương tác, bầu không khí) cần tạo ra môi trường gần gũi, thân thiện giữa cô và trẻ, giữa trẻ với trẻ, dựa trên sự bình đẳng, tôn trọng và chấp nhận sự khác biệt của trẻ cho trẻ cơ hội thể hiện những đề xuất phương án giải quyết vấn đề, thể hiện đánh giá kết quả giải quyết vấn đề mà không sợ bị la mắng.

### 3. Kết luận

Năng lực giải quyết vấn đề là một năng lực cần thiết giúp trẻ mẫu giáo 5 - 6 tuổi tự tin đương đầu với các thử thách trong môi trường học tập ở lớp Một. Năng

lực giải quyết vấn đề của trẻ ở trường mầm non được tiến hành trong nhiều hoạt động khác nhau. Tuy nhiên, hoạt động khám phá khoa học là hoạt động được coi là lựa chọn thích hợp để phát triển năng lực này cho trẻ. Trong hoạt động khám phá khoa học, trẻ mẫu giáo 5 - 6 tuổi được trực tiếp trải nghiệm, khám phá các sự vật, hiện tượng giúp thúc đẩy tiến trình phát hiện vấn đề, mong muốn giải quyết vấn đề, tìm kiếm, thực hiện các giải pháp giải quyết vấn đề. Kết quả khảo sát thực tiễn trên 226 trẻ ở 15 trường mầm non tại Thành phố Hồ Chí Minh cho thấy, mức độ năng lực giải quyết vấn đề của trẻ mẫu giáo 5 - 6 tuổi trong hoạt động khám phá khoa học ở mức trung bình, không có sự chênh lệch đáng kể giữa các cụm địa bàn khu vực và giới tính. Theo mức độ bài tập đánh giá khảo sát, trẻ dựa vào vốn hiểu biết và kinh nghiệm để giải quyết vấn đề, trẻ nhận ra vấn đề liên quan đến các đặc điểm bên ngoài dễ dàng, trẻ gặp khó khăn và lúng túng với các vấn đề có dấu hiệu liên quan đến bản chất. Từ kết quả trên, bài viết gợi ý năm biện pháp tăng cường năng lực giải quyết vấn đề cho trẻ mẫu giáo 5 - 6 tuổi trong hoạt động khám phá khoa học.

#### Tài liệu tham khảo

- [1] Bộ Giáo dục và Đào tạo, (2022), *Chương trình Giáo dục mầm non* (Tái bản lần thứ 13), NXB Giáo dục Việt Nam, Hà Nội.
- [2] Bernd Meier, Nguyễn Văn Cường, (2016), *Lí luận dạy học hiện đại - Cơ sở đổi mới mục tiêu, nội dung và phương pháp dạy học*, NXB Đại học Sư phạm, Hà Nội.
- [3] Thornton, S., (1995), *Children Solving Problems*, Harvard University Press, London, England.
- [4] Jang, Y. S., (2009), *Hướng dẫn hoạt động khám phá khoa học cho trẻ mầm non*, NXB Giáo dục, Hà Nội.
- [5] Challie, C., & Britain, L., (2003), *The young child as scientist*, Pearson Education Inc, Boston, USA.
- [6] Nguyễn Thị Thanh Thủy, (2007), *Phương pháp hướng dẫn trẻ làm quen với môi trường xung quanh*, NXB Giáo dục Việt Nam, Hà Nội.
- [7] Polya, M., (1957), *How to solve it*, Double Day, New York, USA.
- [8] Nguyễn Thị Hoà, (2019), *Phát triển năng lực giải quyết vấn đề cho trẻ mẫu giáo trong hoạt động vui chơi*, Tạp chí Giáo dục, số 453, kì 1, tr.19-23.

## THE CURRENT STATUS OF 5-6-YEAR-OLD CHILDREN'S PROBLEM-SOLVING COMPETENCY IN SCIENTIFIC EXPLORATION ACTIVITIES IN HO CHI MINH CITY

Bùi Thị Giáng Hương\*<sup>1</sup>, Phạm Xuân Thanh<sup>2</sup>,  
Đỗ Chiêu Hạnh<sup>3</sup>

\* Corresponding author

<sup>1</sup> Email: btghuong@sgu.edu.vn

Sai Gon University  
273 Duong Vuong, District 5,  
Ho Chi Minh City, Vietnam

<sup>2</sup> Email: thanh@ecoz.vn

Dong Nai University  
No. 9 Le Quy Don, Bien Hoa city,  
Dong Nai province, Vietnam

<sup>3</sup> Email: hanhdc@hcmue.edu.vn

Ho Chi Minh City University of Education  
280 An Duong Vuong, District 5,  
Ho Chi Minh City, Vietnam

**ABSTRACT:** *Problem-solving competency is an essential competency to help 5-6-year-old children adapt to new environments, especially grade 1 in primary school. In the Early Childhood Education Curriculum, scientific exploration activities aim to develop their activities, in which problem-solving competency is formed and developed in parallel with cognitive competency. Scientific exploration activities bring many opportunities to enhance preschoolers' problem-solving competency. The article explores preschoolers' problem-solving competency and its manifestation in scientific exploration activities. The article studies the current status of 5-6-year-old preschoolers' problem-solving competency in some kindergartens in Ho Chi Minh City by using the method of observation, interviews, and inventory, thereby proposing several measures to improve their competence in scientific exploration activities.*

**KEYWORDS:** *Problem-solving competency, scientific exploration activities, education, 5-6 year-old preschoolers, Ho Chi Minh City.*